

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG DI CHUYỂN MỘ (PHỤC VỤ CÔNG KHAI)

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án TP1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận xã Thuần An, xã Phù Đông, thành phố Hà Nội và địa phận phường Từ Sơn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh thuộc dự án: Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về Thủ đô Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND xã Phù Đông)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN THU HỒI:

- Họ và tên chủ sử dụng đất (hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật):

Vũ Văn Sửu

- Địa chỉ thường trú:

Thôn 1, xã Phù Đông, thành phố Hà Nội.

- Số định danh cá nhân:

- Địa chỉ thường trú:

- Số định danh cá nhân:

- Địa chỉ nơi thu hồi đất:

Nghĩa trang Lăng Đại Vương (Ninh Hiệp), xã Phù Đông, thành phố Hà Nội.

- Nguồn gốc, thời gian sử dụng đất: Ngôi mộ nằm trong chỉ giới GPMB để thực hiện Dự án TP1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc địa phận xã Thuần An, xã Phù Đông, thành phố Hà Nội và địa phận phường Từ Sơn, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh thuộc dự án: Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình về Thủ đô Hà Nội.

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất

Tiền bồi thường, hỗ trợ (giá trị quyền sử dụng đất) của diện tích đất thu hồi				
Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4=1x2x3)	(5)
Tổng tiền			0	

2. Hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi

2.1. Nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc

Nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc	Quy cách	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian tạo lập	Trên loại đất	Hợp pháp	Không hợp pháp	Đơn giá (đ)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đ)	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Cây hương xây tường 110	(1,6+ 1m) x 2 x Cao 1,1 x 0,11	m3	0.63			x		5,883,000	100%	3,701,584	Quyết định số 5586/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Phù Đông	
Tấm đan cây hương	1,6 x 1	m2	1.6			x	559,000	100%	894,400			
Phần xây phía trên để đặt bia	1m x 0,5m	m3	0.50			x	5,883,000	100%	2,941,500			
Tường 110 xây bao quanh khu mộ	(1,6 + 8,6) x 2 x 0,5 x 0,11	m3	1.12			x	5,883,000	100%	6,600,726			
Tiêu dưới cây hương		tiêu	19.00			x		6,039,300	100%	114,746,700	Điểm 1 mục X Quyết định 18/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND TP HN	
Tổng tiền (2.1)										128,884,910		

2.2. Cây trồng, vật nuôi

Cây trồng, vật nuôi	Quy cách	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian tạo lập	Trên loại đất	Hợp pháp	Không hợp pháp	Đơn giá (đ)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đ)	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng tiền (2.2)										0		
Tổng tiền (2.1+2.2)										128,884,910		

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Khoản bồi thường hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=3x4)	(6)	(7)
Tổng tiền				0		

4. Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại (nếu có):.....

5. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ = 1+2+3+4:

128,884,910 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, tám trăm tám mươi bốn ngàn, chín trăm mười đồng chẵn)